

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HNGĐ-ST.

Ngày: 23/4/2019.

“Về việc ly hôn X –L”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Đức Trục.

+ Ông Nguyễn Xuân Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nhan Ngọc Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Gio Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 92/2018/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXX-ST ngày 09 tháng 4 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: chị Bùi Thị Mỹ X, sinh năm 1991

Địa chỉ: thôn M, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị- Vắng mặt.

Bị đơn: anh Hoàng Ngọc L, sinh năm 1971.

Địa chỉ: thôn X, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Bùi Thị Mỹ X trình bày: chị và anh Hoàng Ngọc L tự nguyện đến với nhau và đăng ký kết hôn năm 2011 tại UBND xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Sau đó hai vợ chồng về sống chung với nhau tại thôn T, xã G huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Sau một thời gian sống chung, do tính tình không hòa hợp tình cảm vợ chồng không còn nên hiện hai người đã ly thân. Nên chị Bùi Thị Mỹ X có nguyện vọng ly hôn anh Hoàng Ngọc L. Về con chung: không có; về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 13/12/2018, bị đơn anh Hoàng Ngọc L trình bày: anh và chị Bùi Thị Mỹ X kết hôn năm 2011, hai người sống chung với nhau được 03 tháng thì ly thân từ đó cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên anh Hoàng Ngọc L thuận tình ly hôn chị Bùi Thị Mỹ X. Về con chung: không có; về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, cả nguyên đơn và bị đơn đều có đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị xét xử vắng mặt.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của BLTTDS. Các đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án, cả nguyên đơn và bị đơn đều có đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự tham gia phiên tòa đều vắng mặt. Do đó, căn cứ vào các Điều 228, Điều 238 BLTTDS đề nghị Hội đồng xét xử án căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án tiếp tục xét xử giải quyết vụ.

- Về nội dung vụ án, đề nghị HĐXX xử cho chị Bùi Thị Mỹ X được ly hôn anh Hoàng Ngọc L. Về con chung: không có, về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí, chị Bùi Thị Mỹ X phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Thủ tục tố tụng*: Chị Bùi Thị Mỹ X và anh Hoàng Ngọc L có đơn xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, đề nghị không tiến hành hòa giải và xin xét xử vắng mặt. Theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử theo thủ tục chung.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bùi Thị Mỹ X và anh Hoàng Ngọc L đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đúng pháp luật tại UBND xã G, huyện Gio Linh. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng luôn phát sinh mâu thuẫn, không hàn gắn được và đã sống ly thân. Qua xác minh tại Trưởng thôn và Chi hội trưởng Hội phụ nữ thôn X, xã G nơi hai vợ chồng anh L và chị X sống chung thì: sau khi kết hôn một thời gian, hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và trên thực tế vợ chồng chị X, anh L đã ly thân từ đó cho đến nay. Xét thấy tình cảm giữa chị X và anh L không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, xử cho chị Bùi Thị Mỹ X được ly hôn anh Hoàng Ngọc L.

[3] *Về con chung*: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét,

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Bùi Thị Mỹ X phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 238, Điều 266, 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bùi Thị Mỹ X ly hôn anh Hoàng Ngọc L.
2. *Về con chung*: Không có.
3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. *Về án phí*: Chị Bùi Thị Mỹ X phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2014/0000484 ngày 13/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh. Chị X đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- UBND xã G(nơi đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Oanh

